TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lập -Tư do -Hanh phúc**

Bản án số: 197/2019/HS - ST
Ngày: 09/ 7 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Tân
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lê Thị Loan
Ông Phạm Văn Tiến

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa
- ***Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên toà:***
Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 220/2019/HSST/TLST – HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2018/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn D, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Phạm Văn L (đã chết) và bà Lê Thị H; Tiền án: Ngày 04/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản"; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/4/2019; tạm giam từ ngày 01/5/2019; " Có mặt".

- ***Bị hại:*** Chị Mai Thị D - Sinh năm 1970 " Vắng"
Địa chỉ: Phường L, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Anh Nguyễn Hữu T - Sinh năm 1975 " Vắng"
Địa chỉ: Xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0^h5' ngày 15/3/2019 Phạm Văn D đi xe máy cùng với T(chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi lang thang quanh khu vực phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà chị Mai Thị D ở khu An Phú Hưng,

phường Đông H đang xây dựng, không có người trông coi, nên D và T đã vào bên trong nhà lấy 01 mô tơ máy tời của anh Nguyễn Hữu T, lấy 01 máy bơm, rút toàn bộ số dây điện đã gắn vào tường nhưng chưa đấu điện của gia đình chị Mai Thị D. Sau khi trộm được tài sản, khoảng 2h cùng ngày cả hai đi đến bán cho chị Nguyễn Phương T ở phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa lấy 700.000đ, chị T đưa trước cho D 500.000đ, còn lại chị T bảo D đến sáng mai quay lại lấy. Đến khoảng 10^h30' cùng ngày D quay lại nhà chị T để lấy tiền thì bị Công an phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa kiểm tra và đưa về trụ sở Công an để lập biên bản theo quy định.

Ngày 25/3/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thanh Hóa đã định giá mô tơ máy tời; máy bơm nước và dây điện có tổng trị giá 11.034.500đ, chị D và anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Căn cứ lời khai của Phạm Văn D, cơ quan điều tra tiến hành xác minh đối tượng tên là T là người mà D khai cùng tham gia với Phạm Văn D, quá trình xác minh tại xã Quảng Tâm, huyện Quảng Xương không có đối tượng nào có tên là T, nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 201/CT - VKS ngày 14/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo: Phạm Văn D về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh hoá luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Bị cáo nhận tội và công nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng và không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an thành phố Thanh hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 0^h5' ngày 15/3/2019, tại Lô LK3, khu An Phú Hưng, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa. Phạm Văn D đã trộm cắp 01 mô tơ máy tời của anh Nguyễn Hữu T; 01 máy bơm nước và dây điện các loại của chị Mai Thị D, tổng giá trị tài sản là 11.034.500đ (Mười một triệu, không trăm ba mươi tư ngàn, năm trăm đồng).

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai trước đây bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn D đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 như cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] *Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để lén lút trộm cắp tài sản của chị Mai thị D và anh Nguyễn Hữu T. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính táo bạo, liều lĩnh,gây dư luận xấu trong nhân dân, hành vi đó không những đã xâm phạm đến trật tự trị an nói chung mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân nói riêng, do đó cần được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, do bản án số 01/2018 ngày 04/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ nêu trên theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Mai Thị D và anh Nguyễn Hữu T đã nhận đủ tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên cần công nhận phần trách nhiệm dân sự đã thực hiện xong trước khi xét xử.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS năm 2015; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội " Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Phạm Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/4/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận người bị hại đã nhận đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Án phí**:** Bị cáo phải nộp 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Tân

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- *VKSND TPTH;*
- Công an TPTH;
- Lưu hồ sơ.